# CHIA SẺ VỀ BÍ MẬT CỦA NIỆM LỰC
# TẬP 1

*Chủ giảng: Tịnh Không pháp sư*
*Thời gian: 5/11/2011*
*Địa điểm: Hiệp hội giáo dục Phật Đà Hồng Kông*
*Cẩn dịch: Minh Hải*
*Ban biên tập: Học Làm Người Tốt*

Các vị pháp sư, các vị đồng tu, mời ngồi. Mấy tháng trước có một vị đồng tu tặng một quyển sách cho tôi đọc, quyển sách này tên "Bí mật của niệm lực", tựa đề phụ của nó là "Thức tỉnh năng lượng nội tại của chính mình", được phiên dịch từ tiếng nước ngoài, phân lượng rất lớn. Đây là một bài báo cáo khoa học cận đại, nghiên cứu về lượng tử lực học. Những điều trong đó nói đều tương đồng với đại bộ phận của Phật pháp Đại thừa, hết sức gần gũi, rất đáng để chúng ta tham khảo. Tôi đã đọc xong bộ sách này rồi, những phần quan trọng đã trích dẫn thành mười trang, mười trang tôi trích dẫn lại đã phát cho mọi người. Từ những báo cáo về phát hiện mới của khoa học cận đại này, chúng ta có lý do tin rằng, hai ba chục năm sau Phật giáo không còn là tôn giáo nữa, mà là gì? Khoa học cao cấp, triết học cao cấp, có thể sẽ được một số nhà triết học, nhà khoa học tất thảy đều tiếp nhận. Phát hiện mới nhất của họ, Thích Ca Mâu Ni Phật vào ba ngàn năm trước đã đem vấn đề này ra nói rất rõ ràng, rất minh bạch, đây là tôi đã trích dẫn lại những đoạn trong cả sách, chúng ta cùng chia sẻ từng đoạn với nhau.

Đoạn thứ nhất, họ nói "Ý thức là một loại vật chất không chịu sự giới hạn của thân thể chúng ta, là một loại năng lượng có thứ tự rõ ràng, có năng lực thay đổi sự kiện vật chất. Dùng tâm khống vật". Câu nói này hết sức quan trọng, dùng tâm khống vật, tức là dùng ý niệm tâm tưởng của chúng ta khống chế vật chất, có năng lực này. "Năng lực dùng tâm khống vật vượt qua sự hạn chế của thời gian không gian". Sự việc này, trong kinh điển Pháp tướng tông có nói với chúng ta khởi nguồn của vũ trụ, chân tướng của vũ trụ. "Kinh Đại Phương Quảng Phật Hoa Nghiêm" là một bộ kinh điển quan trọng của Pháp tướng tông, Pháp tướng tông có 6 bộ kinh, 11 bộ luận, 6 kinh 11 luận, "Hoa Nghiêm" là một trong 6 kinh, trong đó có nói tới khởi nguồn của vũ trụ, khởi nguồn của pháp giới. Phật nói với chúng ta, pháp giới từ đâu mà tới? Từ tự tánh biến hiện. Tự tánh trong kinh Phật có rất nhiều danh xưng, đều nói về một vấn đề. Tự tánh rất khó hiểu, không nói rõ được, tại sao? Không phải tri thức phàm phu chúng ta có thể lý giải được. Nó

là vũ trụ vạn vật, Phật pháp nói pháp giới, vạn pháp, đại sư Huệ Năng khai ngộ một câu nói sau cùng, "Hà kỳ tự tánh, năng sanh vạn pháp", vạn pháp chính là tất cả hiện tượng trong vũ trụ này, hiện tượng vật chất, hiện tượng tinh thần, hiện tượng tự nhiên, khoa học hiện đại chia chúng ra thành ba loại lớn này. Vạn sự vạn vật giữa vũ trụ đều không ra khỏi ba phạm vi này, ba phạm vi này đã đem cả vạn vật vũ trụ, bao gồm bản thân chúng ta, thân mạng này, tất cả đều nói cùng tận. Và tự tánh là bản thể của tất cả vạn vật này, lý thể, chúng tới như thế nào? Đều từ đây mà tới. Đại sư Huệ Năng nói rất hay "Hà kỳ tự tánh", không ngờ tự tánh "năng sanh vạn pháp".

Mục tiêu sau cùng nhất khi tu học Phật giáo là gì? Chính là minh tâm kiến tánh, mục tiêu sau cùng nhất khi học Phật. Minh tâm kiến tánh, người này chúng ta nói họ đã thành Phật, họ chính là Phật. Cho nên trong "Kinh Hoa Nghiêm" Thế Tôn nói với chúng ta "Tất cả chúng sanh vốn dĩ là Phật", tại sao? Quý vị có tự tánh, quý vị không tách rời tự tánh, tự tánh là Phật, vậy sao quý vị không là Phật? Thật sự là Phật, không giả chút nào. Chúng ta tại sao lại biến thành bộ dạng này? Mê rồi, tự tánh đã ngay hiện tiền, nhìn không thấy, quý vị nghe không thấy, cũng sờ không thấy, ngay cả nghĩ cũng nghĩ không thấy. Cho nên sáu căn không có tác dụng với nó, sáu căn là mắt tai mũi lưỡi thân, năm căn này có thể tiếp xúc với hiện tượng vật chất, thứ sáu là ý thức có thể tiếp xúc với hiện tượng tinh thần và hiện tượng tự nhiên, thức thứ sáu, ý thức là có năng lực năng duyên mạnh nhất trong tám thức. Đức Phật nói với chúng ta, ý thức thứ sáu chính là tư tưởng, ý niệm của chúng ta hôm nay, đây là ý thức thứ sáu, bên ngoài nó có thể duyên với vũ trụ, bên trong nó duyên với A-lại-da, A-lại-da thức là nguyên khởi của thập pháp giới. Thập pháp giới từ đâu mà tới? A-lại-da biến hiện mà ra. Tự tánh có thể sanh hiện tất cả pháp, nó có thể sanh có thể hiện, nó không thể biến. Đem những hiện tượng do tự tánh sanh ra biến thành thập pháp giới, biến thành pháp giới của Phật, pháp giới của Bồ tát, pháp giới Thanh văn, pháp giới Duyên giác, đây là tứ thánh, là Tịnh độ của Thích Ca Mâu Ni Phật, lại có thể biến thành lục đạo, lục đạo có pháp giới trời, pháp giới A tu la, pháp giới người, bên dưới có pháp giới súc sanh, pháp giới ngạ quỷ, pháp giới địa ngục, đều là A-lại-da biến hiện ra, cho nên y chánh trang nghiêm, đều là A-lại-da biến ra.

Trong kinh Phật thường nói tâm hiện thức biến, thức tức là A-lại-da, không có A-lại-da, chỉ có hiện, không có biến. Những thứ A-lại-da biến ra đều là giả, không có cái gì là thật. Cho nên trong kinh Phật thường nói "Những gì có tướng, đều là hư vọng", đừng coi là thật. Nhưng chúng ta ngày nay đều coi những giả

tướng này là thật hết, không một người nào không coi là thật. Quý vị muốn nói cái này là giả, người ta nói đầu óc quý vị có vấn đề, rõ ràng ở trước mắt, sao quý vị nói là giả? Mỗi người đều thừa nhận là thật, quý vị sao có thể nói nó là giả chứ? Phật, Bồ tát biết nó là giả, không phải thật. Cái giả tướng này tới thế nào? Trong kinh điển Đức Phật nói với chúng ta, là một niệm bất giác, niệm này, một niệm tức là bất giác, bất giác mới có một niệm, nói một cách khác, trong kinh đều nói rất nhiều, giác tâm bất động, tâm giác ngộ là chân tâm, chân tâm bất động, chân tâm động rồi nó sẽ bất giác, cho nên là một niệm bất giác. Bất giác, trong chân tâm khởi lên một vọng tâm, vọng tâm này chính là A-lại-da, tên tiếng Phạm gọi là A-lại-da. A-lại-da dịch thành nghĩa tiếng Trung gọi là tạng thức, tạng là hàm chứa, giống như một nhà kho vậy, bên trong có rất nhiều đồ đạc, vô lượng, vô biên, vô số, vô tận, nó có thể biến hiện ra thập pháp giới y chánh trang nghiêm, cái gì cũng có, cái gì cũng không thiếu. Quý vị muốn cái gì, nó liền hiện cái đó, gọi là tất cả pháp từ tâm tưởng sanh, cái tưởng này là vọng tưởng, các vị phải ghi nhớ, có tưởng đều là vọng tưởng, có niệm đều là vọng niệm. Chánh niệm, chánh niệm vô niệm, không có tất cả vọng niệm gọi là chánh niệm. Chánh niệm chỉ có một người có, Phật có, Bồ tát cũng không có, Bồ tát còn khởi tâm động niệm, cho nên chánh niệm chỉ có Phật có. Người minh tâm kiến tánh chánh niệm sẽ hiện tiền.

Chúng ta sống ở khu vực Quảng Đông này, mọi người đều rất quen thuộc đại sư Lục tổ Huệ Năng của Thiền tông, đại sư Huệ Năng là người Quảng Đông. Khi đại sư Huệ Năng minh tâm kiến tánh đã làm báo cáo, báo cáo của ngài rất đơn giản, hết sức thú vị, chỉ có 20 chữ, hòa thượng Ngũ tổ Hoằng Nhẫn đem y bát truyền cho ngài. Báo cáo của ngài chính xác, không sai sót. Câu thứ nhất nói "Hà kỳ tự tánh, bổn tự thanh tịnh". Tự tánh của chúng ta, tự tánh chính là chân tâm, chính là chân tướng. Chân tâm của chúng ta là thanh tịnh, có bị ô nhiễm không? Không có, chưa từng bị ô nhiễm. Quý vị thành Phật, không bị ô nhiễm, bây giờ làm người, cũng không bị ô nhiễm. Nếu như chúng ta tạo tác tội nghiệp, không may đọa vào ba đường ác, đọa vào địa ngục A-tỳ, cũng không bị nhiễm ô, chân tâm không nhiễm ô. Nhiễm ô là gì? Nhiễm ô là vọng tâm, tức là A-lại-da bị nhiễm ô. Trong A-lại-da, đặc biệt là thức thứ bảy và ý thức, ý thức là thức nhiễm ô, nó là căn nguyên của sự nhiễm ô, nó bị nhiễm ô rồi, nó không phải chân tâm, nó là vọng tâm. Cho nên mắt Phật nhìn tất cả chúng sanh chúng ta đều là Phật, tại sao? Ngài không nhìn cái mặt mà quý vị nhiễm ô, đó là giả, ngài nhìn mặt thật quý vị, cái mặt như như bất động đó, cái mặt đó là nhìn tự tánh của quý vị, tự tánh

của quý vị là Phật, giống như ngài vậy, không hề có tơ hào sai biệt. Cho nên Phật tôn trọng tất cả chúng sanh, lễ kính tất cả chúng sanh, không lạnh nhạt. Còn chúng sanh mê hoặc điên đảo, nhìn thấy Phật Bồ tát, cũng không bỏ trong tâm. Cho nên phàm phu nhìn Phật Bồ tát cũng như phàm phu, Phật nhìn tất cả phàm phu đều là Phật. Không những nhìn chúng sanh hữu tình là Phật, hoa cỏ cây lá là Phật, thực vật, sơn hà đại địa cũng là Phật, nó có Phật tính, sao lại không phải Phật? Cùng một tánh biến hiện ra.

Đạo lý này hết sức sâu, rất khó đắc, đã được các nhà lượng tử học hiện nay phát hiện. Các nhà lượng tử học có thành Phật chưa? Chưa, cũng giống như chúng ta đều là phàm phu. Phàm phu có thể phát hiện, đây là một việc trọng đại. Nhưng việc này chúng ta cũng không bất ngờ, tại sao? Trong kinh Phật đã từng nói, phàm phu chúng ta dùng ý thức thứ sáu, hướng ngoại có thể duyên với hư không pháp giới, làm được rồi, hướng nội có thể duyên với A-lại-da, cũng làm được rồi, đây chính là cực hạn năng duyên của ý thức thứ sáu, nó không duyên được với tự tánh. Chúng ta có thể nói những nhà đại khoa học, nhà triết học này đều là người thông minh tuyệt đỉnh, họ năng duyên với cảnh giới này. Nghiên cứu vũ trụ vĩ mô, đây là nghiên cứu vũ trụ, báo cáo của họ đề ra, có thể quan sát được vũ trụ, chỉ có 10% toàn vũ trụ, có thể nhìn thấy được, còn 90% vũ trụ không nhìn thấy, hết rồi. Báo cáo của họ đề ra, chúng ta coi hiểu được. Vậy 90% vũ trụ đó ở chỗ nào rồi? Họ không biết, chúng ta biết, không phải chúng ta có năng lực, là chúng ta thấy trong kinh Phật có nói, lời Phật nói. Vậy 90% vũ trụ đó ở đâu rồi? Quay về thường tịch quang rồi, thường tịch quang chính là tự tánh, cũng chính là quay về tự tánh, họ nhìn không thấy. Bởi vì những thứ chúng ta nhìn thấy chắc chắn có hiện tượng, hiện tượng vật chất, tiền ngũ căn của chúng ta nhìn thấy được, duyên tới được; hiện tượng tinh thần, hiện tượng tự nhiên, ý thức thứ sáu của chúng ta, tức là tư tưởng, có thể duyên tới; thường tịch quang - tự tánh không phải hiện tượng vật chất, cũng không phải hiện tượng tinh thần, cũng không phải hiện tượng tự nhiên, cho nên nó duyên không được. Nhưng họ phát hiện không thấy được, chúng ta hiểu, họ không biết tại sao không thấy được, chúng ta biết, đây chính là điểm Phật pháp ở trên khoa học.

Thế giới vi mô hướng nội, hướng ngoại là vũ trụ vĩ mô, hướng nội là thế giới vi mô, nghiên cứu nguyên tử, hạt cơ bản, hạt quark, lượng tử, nghiên cứu những thứ này, nhỏ tới mức không nhỏ hơn được. Phát hiện điều gì? Phát hiện hiện tượng vật chất giải quyết được rồi, biết được vật chất là giả, không phải thật. Vật chất từ đâu mà tới? Vật chất từ ý niệm mà sản sinh. Cái này thật không dễ hiểu,

vật chất là do ý niệm sản sinh. Ý niệm sản sinh thế nào? Chỗ này có, chúng ta ở điều sau cùng của mặt thứ nhất, quý vị coi "Lượng tử, hạt cơ bản được cho là bắn ra không từ cơ sở nào, sẽ xuất hiện thực tế và biến mất bất kỳ lúc nào, dẫn tới sự dao động năng lượng không hề có nguyên nhân gì để nói". Đây là họ phát hiện một niệm này của chúng ta, hình như bắn ra một cách đột ngột, trong Phật pháp có nói "Ngay nơi ấy sinh ra, ngay nơi ấy diệt mất", tức là nói cái này. Đây là hiện tượng tinh thần và hiện tượng tự nhiên, đều là nơi đó sanh ra, khắp nơi tận diệt.

Trong "Kinh Bồ Tát Xứ Thai" chúng ta đã đọc, đoạn đối thoại giữa Thích Ca Mâu Ni Phật và Bồ tát Di Lặc. Phật Thích Ca hỏi Bồ tát Di Lặc, Bồ tát Di Lặc là chuyên gia duy thức, tổ sư của Pháp tướng tông. Phật hỏi ngài, "Tâm hữu sở niệm", trong tâm phàm phu chúng ta khởi lên ý niệm, Phật hỏi trong một ý niệm này có mấy niệm? Chúng ta đều không biết, nghĩa là có bao nhiêu tế niệm biến thành một thô niệm như vậy, "có mấy niệm?", ý niệm này có mấy niệm? "có mấy tướng?", tướng là hiện tượng vật chất, niệm là hiện tượng tự nhiên, "có mấy thức?", thức là hiện tượng tinh thần, niệm là hiện tượng tự nhiên, có mấy niệm? Phật hỏi như vậy. Bồ tát Di Lặc trả lời rằng, "Một khảy móng tay có 32 ức trăm ngàn niệm", đây là trả lời Thích Ca Mâu Ni Phật hỏi có bao nhiêu niệm, 32 ức trăm ngàn niệm, một khảy móng tay 32 ức, trăm ngàn là đơn vị, 32 ức nhân trăm ngàn, 100 ngàn là 10 vạn, 32 ức nhân 10 vạn, 320 triệu. Một khảy móng tay bao nhiêu ý niệm? 320 triệu, có nhiều ý niệm như vậy. "Niệm niệm thành hình", mỗi một ý niệm đều có hiện tượng vật chất. "Hình giai hữu thức", bên trong mỗi một hiện tượng vật chất đều có hiện tượng tinh thần, hiện tượng tinh thần là thọ tưởng hành thức. Chúng ta mới thật sự hiểu rõ ngũ uẩn giai không trong kinh Đại thừa có giảng. "Tâm kinh" tôi tin là mỗi một đồng tu đều đọc qua, khi mở đầu, "Quán tự tại Bồ tát, hành thâm bát nhã ba la mật đa thời, chiếu kiến ngũ uẩn giai không". Quán Thế Âm Bồ tát là Đẳng giác Bồ tát, ngài đối với chân tướng sự thật này nhìn thấy hết sức rõ ràng. Ngũ uẩn giai không là nói về gì? Nói về một niệm, một niệm này chúng ta không hiểu, trong một khảy móng tay có 32 ức trăm ngàn niệm. Nếu như chúng ta, khoa học bây giờ dùng giây làm đơn vị, khảy cho nhanh, người có sức khỏe tốt, khảy móng tay nhanh. Một giây nếu như khảy 5 lần, 5 lần 320 ngàn tỷ, nhân 5 tức là 1.600 ngàn tỷ, một giây. Một niệm là một phần 1.600 ngàn tỷ giây, tức là trong một giây có 1.600 ngàn tỷ lần sanh diệt, ý niệm này sanh diệt, bắn ra, không thấy nữa, bắn ra, lại không thấy nữa, đây là điều khoa học gia phát hiện, quý vị nói trong kinh Phật nói tường tận như vậy, ở đây họ chỉ nói bắn ra, liền tiêu biến mất, họ nói thời gian này hết sức ngắn ngủi, họ nói tốc

độ quá là nhanh. Bồ tát Di Lặc nói được rõ ràng như vậy.

Ở đây nói lên điều gì? Nói lên nguyên khởi của vũ trụ. Trong mỗi một ý niệm, hiện tượng của cả vũ trụ đều xuất hiện, giống như chúng ta coi phim, ở vùng của tôi có những âm bản này, đây là điện ảnh. Đây là trước đây, bây giờ hình như đều dùng kỹ thuật số, không dùng cuộn phim nữa. Cuộn phim này là phim đèn chiếu, tin là mọi người vẫn có thể hiểu được về phim đèn chiếu, từng tấm từng tấm, không có trùng lặp. Khi trình chiếu trong máy phát hình, một giây có 24 tấm, tức là ống kính trong máy chiếu vừa mở ra, hình ảnh này chiếu lên màn bạc, ống kính lại đóng lại, rồi mở ra, tấm thứ hai, không phải tấm trước đó, một giây 24 tấm, chúng ta đều mê hoặc rồi, cứ tưởng hình như là thật. Bồ tát Di Lặc nói với chúng ta, hoàn cảnh chúng ta hiện tiền này, một giây có bao nhiêu tấm? Một giây là 1.600 ngàn tỷ tấm. Không phải thật, không có tấm nào giống nhau, không có một ý niệm nào giống nhau, niệm niệm khác nhau. Vũ trụ chính là những ý niệm này khiến chúng ta bị hoa mắt, khiến tâm tư chúng ta cũng mê theo, tưởng nó là thật có, thật ra căn bản là không tồn tại. Việc này khó được, 30 năm cận đại những nhà lượng tử học này mới phát hiện, mới nói ra, đây là chân tướng của vũ trụ. Không ngờ Thích Ca Mâu Ni Phật vào ba ngàn năm trước đã đem việc này nói rõ ràng, nói minh bạch, chúng ta không bái phục được sao?

Cho nên các đồng tu nhất định phải biết, Phật giáo có phải tôn giáo không? Không phải. Tôi học Phật là học với tiên sinh Phương Đông Mỹ, đó là triết học gia, triết học gia nổi tiếng thế giới. Thầy giảng cho tôi "Triết học khái luận", đơn vị sau cùng "Triết học kinh Phật", nói với tôi, Thích Ca Mâu Ni là đại triết học gia, triết học kinh Phật là đỉnh cao nhất của triết học toàn thế giới, học Phật là hưởng thụ cao nhất của cuộc đời. Tôi xuất gia rồi đi thăm thầy, thầy cũng giật mình, anh làm thật rồi! Tôi nói vâng! Hưởng thụ lớn nhất cuộc đời, sao tôi từ bỏ được? Thầy nói con đường này anh đi đúng rồi! Chỉ có ông cụ là tán thành, nói tôi đi đường này là đúng rồi, những người khác, những bạn bè của tôi, trưởng quan, bạn học quá khứ, đều nói tôi mê tín, quá là mê, sao có thể mê tới mức độ này! Nói tôi học Phật học mê rồi, chỉ có thầy Phương là tán thán.

Bây giờ 60 năm rồi, tôi hiểu rõ rồi, không chỉ là triết học cao cấp, nó còn là khoa học cao cấp, bởi vì báo cáo tôi nhìn thấy bây giờ đều là báo cáo khoa học. Năng lượng khoa học gia giảng, năng lượng giữa vũ trụ, họ không hiểu năng lượng từ đâu mà tới, chỉ biết khi chấn động sẽ sanh ra năng lượng cực lớn. Năng lượng chính là nghiệp tướng của A-lại-da mà kinh Phật có nói, nghiệp là động, hiện tượng chấn động. Từ nghiệp tướng biến hiện thành chuyển tướng, chuyển

tướng tức là hiện tượng tinh thần, khoa học gia gọi là tin tức, chúng ta thông thường nói là hiện tượng tinh thần, trong kinh Phật nói là thọ tưởng hành thức, tức là hiện tượng này, từ trong hiện tượng này biến hiện ra hiện tượng vật chất. Cho nên hiện tượng tinh thần này cũng gọi là kiến phần A-lại-da, hiện tượng vật chất cũng gọi là tướng phần, cảnh giới tướng là hiện tượng vật chất, ba tế tướng của A-lại-da, nhà lượng tử lực học cũng đã làm ra những thứ này rồi, rất hiếm có! Nói một cách khác, vi mô và vĩ mô đều đạt tới cực hạn nói tới trong kinh Phật, họ không còn cách nào để phát triển tiếp nữa, phát triển nữa thì họ thành Phật rồi. Nhưng phát triển tiếp thì không thể dùng tư tưởng, tức là không thể dùng ý thức thứ sáu, ý thức thứ sáu đã tới cùng cực rồi, phạm vi của nó đã đạt tới cực điểm. Vậy phải làm sao? Buông bỏ, buông bỏ khởi tâm động niệm, buông bỏ phân biệt chấp trước, chân tướng sẽ hiện tiền, quý vị sẽ minh tâm kiến tánh, họ còn thiếu chút này nữa. Bởi vì khoa học gia hiện nay là dùng tư tưởng, dùng ý thức thứ sáu, họ cần một chuyển biến, tất cả đều buông bỏ, hễ buông bỏ, cảnh giới sẽ hiện tiền, quý vị sẽ nhìn thấy chân tướng.

Cho nên bổn thể, tự tánh của vũ trụ, bắt buộc là chỉ chứng mới biết, quý vị chứng đắc, thân chứng, quý vị sẽ hiểu được. Chứng đắc cảnh giới này, đại đức xưa có một câu nói hình dung nó, là "như người uống nước, nóng lạnh tự biết". Ly nước này để ở đây, quý vị nói nước có nóng không? Quý vị thử một ngụm, quý vị mới biết, quý vị không thử một ngụm, người ta nói nước nóng, nước lạnh, quý vị đều không có được tiêu chuẩn thật sự. Bắt buộc thân chứng, đích thân nếm một ngụm, quý vị sẽ hiểu, hiểu rồi quý vị cũng không nói ra được. Cho nên chân tướng vũ trụ Phật có nói được không? Nói không được, Phật nói thế nào cũng đều là mô phỏng Phật. Cho nên sau cùng Phật dạy chúng ta thân chứng, chỉ nghe ngài giảng, cái này không có ích, lợi ích thật sự quý vị không đạt được, quý vị vẫn là phàm phu. Làm sao mới thân chứng? Buông bỏ.

Tôi học Phật lần đầu tiên gặp mặt người xuất gia là đại sư Chương Gia, có duyên phận gặp mặt với ngài. Câu nói đầu tiên, vấn đề tôi thỉnh giáo ngài, chính là tôi biết Phật pháp thù thắng, Phật pháp thâm sâu, có phương pháp nào khiến chúng ta nhanh chóng khế nhập cảnh giới không? Tôi đặt ra vấn đề này. Đại sư Chương Gia nhìn tôi, tôi cũng nhìn ngài, đợi ngài trả lời. Không ngờ nhìn một cái, nhìn luôn nửa tiếng đồng hồ, ông cụ không nói gì, chỉ nhìn tôi. Mười mấy năm sau tôi mới biết bí quyết này, tại sao ngài làm như vậy? Tôi còn trẻ, tâm khí bồng bột, tâm khí bồng bột nói với quý vị cũng vô ích, bắt buộc phải đợi quý vị bình tâm lại, tâm trạng quý vị định lại rồi, mới nói cho quý vị, quý vị có tơ hào

tâm thái lao xao, ngài đều không giảng cho quý vị nghe. Nửa tiếng đồng hồ chúng tôi tĩnh tâm lại, tâm chuyên chú, đợi ông cụ khai thị. Nửa tiếng đồng hồ sau nói một chữ "Có", cái này có, tinh thần chúng tôi liền được khởi lên, ngài lại không nói nữa. Chúng tôi khởi một cái, hễ chấn động, tức là lao xao, không lắng khí được. Qua năm sáu phút sau mới nói, nói được bốn chữ "nhìn thấu, buông bỏ", quý vị sẽ nhập cảnh giới. Lời này nghe có vẻ như hiểu, trên thực tế thì không hiểu, nhưng lời ngài nói là sự thật. Cho nên tu hành Phật pháp, từ sơ phát tâm tới Như Lai địa, không có gì khác, tức là nhìn thấu giúp đỡ buông bỏ, buông bỏ lại giúp quý vị nhìn thấu, tức là phương pháp này, hỗ trợ lẫn nhau, từ sơ phát tâm tới Như Lai địa, ngài nói không sai chút nào.

Nhìn thấu điều gì? Đối với chân tướng sự thật đã hiểu rõ rồi, gọi là nhìn thấu. Làm sao nhìn thấu? Quý vị không buông bỏ, quý vị sẽ không nhìn thấu, buông bỏ mới có thể nhìn thấu, nhìn thấu lại có thể giúp quý vị càng buông bỏ. Buông bỏ triệt để quý vị sẽ minh tâm kiến tánh, vấn đề của quý vị thật sự giải quyết được. Quý vị coi Đẳng giác Bồ tát còn có một phẩm tập khí sanh tướng vô minh chưa buông bỏ, họ sẽ không quay về thường tịch quang được. Những khoa học gia này có thể nhìn thấy họ, vì họ có hiện tướng. Họ đem phần sanh tướng vô minh đó buông bỏ đi, khoa học gia không nhìn thấy nữa, không thấy nữa, ở mép vũ trụ này không nhìn thấy nữa, không nhìn thấy nữa, quay về thường tịch quang rồi, quay về tự tánh rồi. Cho nên tự tánh không phải hiện tượng tự nhiên, cũng không phải hiện tượng tinh thần, cũng không phải hiện tượng vật chất, nó có thể hiện ra ba loại hiện tượng này, ba loại hiện tượng này đều không phải thật, đều là giả. Cho nên trong "Kinh Kim Cang" nói rất hay, "Những gì có tướng, đều là hư vọng", ba loại hiện tượng đều là hư vọng, chân tướng sự thật. Thứ gì là thật? Tự tánh là thật, nhưng tự tánh là thật, tự tánh không có ba loại hiện tượng này, cho nên chúng ta bất luận thế nào cũng duyên không được, A-lại-da duyên không được. Duyên không được cho nên gọi nó là "không", cái "không" này, phân rõ, "không" không phải vô, nó thật có, nó có thể sanh vạn pháp. Cho nên vũ trụ xuất hiện không phải bùng nổ, đại bùng nổ nói không thông. Điều Phật giảng là một niệm bất giác, tức là hiện tượng chấn động này xuất hiện rồi, hễ xuất hiện, cả vũ trụ đồng thời hiện tiền, gọi là nhất thời đốn hiện, không có thời gian gián đoạn.

Như lời Bồ tát Di Lặc nói, tốc độ này nhanh bao nhiêu? Nó có thể hiện một phần 1.600 ngàn tỷ giây. Lượng tử, hạt cơ bản này là hiện tượng vật chất, bắn ra vô căn cứ, rồi lập tức tiêu biến mất, ngay nơi ấy sinh ra, ngay nơi ấy diệt mất, trong "Kinh Lăng Nghiêm" Phật nói, tất cả hiện tượng không có ngoại lệ, kể cả

hiện tượng tự nhiên, khoa học trong kinh Phật nói, hiện nay các nhà lượng tử học đã phát hiện, đây là chân tướng sự thật. Và trình tự phát triển của nó, phải biết, đã phát hiện ba loại này, từ hiện tượng tự nhiên biến thành tin tức, từ tin tức biến thành vật chất, đều đã hoàn thành trong một phần 1.600 ngàn tỷ giây, chúng ta không cách nào tưởng tượng được. Bồ tát từ bi, nói với chúng ta, niệm, thức, niệm chính là năng lượng, năng lượng mà khoa học nói, thức chính là hiện tượng tinh thần, niệm thức cực vi tế, không thể chấp trì, chúng ta không cách nào chấp trì nó, nó quá nhanh. Quý vị coi phim những hiện tướng trên màn bạc, một phần 24 giây, mắt chúng ta còn nắm không được, cứ tưởng nó là thật. Chúng ta coi phim điện ảnh này, nó là một tướng tương tự liên tục, từng phim đèn chiếu từng phim đèn chiếu nối tiếp nhau, tương tự liên tục, bởi vì phim đèn chiếu không có hai tấm nào hoàn toàn tương đồng, tấm nào cũng khác nhau. Bây giờ đặt trước mắt chúng ta sự thật này, một giây bao nhiêu lần? 1.600 ngàn tỷ, làm sao biết nó là giả? Trong kinh Phật nói, loại hiện tướng này người nào có năng lực nhìn thấy chân tướng này? Nếu như họ chưa nhìn thấy chân tướng, họ sẽ nói không được, chứng minh Bồ tát Di Lặc nhìn thấy rồi, ngài mới nói ra được. Phật từng nói, Bồ tát bát địa trở lên, bát địa trở lên là nhìn thấy được, đó là định công sâu biết mấy, tâm của họ thanh tịnh biết mấy, họ có thể thấy được. Thất địa trở lại, giống như chúng ta vậy, nghe nói, không có chứng đắc, phải tận mắt nhìn thấy cái này mới được coi là chứng đắc.

Trong "Kinh Hoa Nghiêm" 51 giai cấp Bồ tát, thập tín, 10 giai cấp, thập trụ, thập hạnh, thập hồi hướng, thập địa, 50 giai cấp, trong 50 giai cấp còn có một cái, gọi là Đẳng giác, cho nên tất cả có 51 giai cấp. Bốn giai cấp trên cùng nhất mới có thể thấy được, quý vị coi bát địa, cửu địa, thập địa, Đẳng giác, họ có thể thấy được. Đẳng giác lên trên nữa, đó tức là Diệu giác, đó là cứu cánh viên mãn, cái tướng này hoàn toàn không còn nữa, sẽ quay về thường tịch quang, sẽ không thấy nữa, tới Diệu giác thì không thấy nữa, tại sao không thấy nữa? Nó quay về tự tánh rồi. Quay về tự tánh gọi là đại viên mãn, gọi là đại tự tại. Quay về tự tánh cái năng lượng đó rất ghê gớm, khắp pháp giới hư không giới tức là nói cả vũ trụ, những tin tức do tất cả chúng sanh phát ra, quý vị hoàn toàn có thể nhận được, hơn nữa hết sức rõ ràng, máy vi tính không sánh được. Hơn nữa bản thân, chúng ta bây giờ bản thân mình cũng phát tin tức ra ngoài, đây là đại sư Hiền Thủ trong "Tu Hoa Nghiêm áo chỉ vọng tận hoàn nguyên quán" nói với chúng ta. Nói như bây giờ, "Vọng tận hoàn nguyên quán" là một bài luận văn, giống như luận văn tiến sĩ vậy, ngài học "Hoa Nghiêm", đã đưa ra bài báo cáo này.

Bài báo cáo này, đó tức là ngài đã tốt nghiệp "Hoa Nghiêm" rồi, học vị tiến sĩ đã lấy được rồi. Học vị tiến sĩ trong Phật môn là thành Phật, pháp thân Bồ tát, ngài ở trong 41 vị không biết ngài là địa vị nào. Địa vị thấp nhất cũng là Viên giáo sơ trụ, pháp thân Bồ tát, họ đối với việc này đã hiểu rõ. Có phải thân chứng không? Rất khó nói, thân chứng phải bát địa trở lên, thật sự nhìn thấy rồi. Tới thập nhất địa, tức là Đẳng giác, sau cùng nhất phẩm sanh tướng vô minh tập khí đều đoạn hết, họ quay về thường tịch quang, sẽ không thấy nữa. Không thấy nữa, năng lượng đó mới là vô cùng viên mãn, cứu cánh viên mãn, quả vị Diệu giác. Thế giới vô lượng vô biên, đều từ một niệm bất giác biến hiện mà ra, nhất thời đốn hiện. Sự nhất thời đốn hiện này, cái nhất thời này chính là một phần 1.600 ngàn tỷ giây, đó là nhất thời. Trong một giây, cái nhất thời này là bao nhiêu thời? Chúng ta nói một niệm gọi là nhất thời, đó là 1.600 ngàn tỷ thời, thật sự bất khả tư nghị. Cho nên nhất thời chính là ý thức thứ sáu, năng tư năng tưởng, tư tưởng do nó quản. Khoa học gia cho chúng ta bài báo cáo, nó là một loại vật chất không bị cơ thể chúng ta cục hạn. Điều rõ ràng nhất, buổi tối ngủ nằm mơ, cảnh giới trong mơ không bị thân thể này cục hạn, hơn nữa quả thật là năng lượng có thứ tự phân minh, điều này chúng ta dễ hiểu.

Bên dưới nói, nó có năng lực thay đổi sự kiện vật chất, tới đây thì không dễ hiểu. Tại sao? Chúng ta không có kinh nghiệm này, chúng ta có tư tưởng, chúng ta không thể thay đổi hiện tượng vật chất cảnh giới bên ngoài. Thân thể chúng ta là hiện tượng vật chất, ngay cả thân thể chúng ta cũng không thể thay đổi. Thân thể chúng ta, thứ nhất là con người dần dần già yếu, tôi không thể bắt nó thay đổi thành trẻ trung. Thân thể có bệnh tật, tôi không cách nào thay đổi nói cái bệnh này, khiến tế bào bệnh tật khôi phục bình thường, khôi phục sức khỏe của tôi. Trên thực tế những việc chúng ta nghĩ này tất cả đều có thể thay đổi, đây là sức mạnh nội tại của chính mình, tức là ý niệm. Tại sao ý niệm của chúng ta không được? Ý niệm của chúng ta quá tán loạn, không thể tập trung, tập trung sức mạnh sẽ hiện tiền. Có phải Phật dạy chúng ta tập trung không? Đúng rồi, tu hành Phật pháp không có gì khác, chính là dạy quý vị tập trung. Sự tập trung này là gì? Tu định, tu định chính là tập trung. Chúng ta bây giờ biết, tu hành Phật pháp trong Hành môn nói là, tám vạn bốn ngàn pháp môn, vô lượng pháp môn. Trong bốn hoằng thệ nguyện nói "Vô lượng pháp môn thệ nguyện học". Vô lượng pháp môn tu cái gì? Tất cả đều tu định. Tổng cương lĩnh tu học Phật pháp, ba chữ, giới định huệ, nhờ giới đắc định. Trì giới nghĩa là sao? Trì giới là sự chuẩn bị để tu định, công phu dự bị, quý vị nếu không trì giới tâm quý vị sẽ không định được, trì giới

là giúp quý vị tu định. Chỉ có đắc định họ mới có thể khai trí huệ, khai trí huệ tức là thông đạt sáng tỏ tất cả. Khai trí huệ cũng là sự nhìn thấu mà Chương Gia đại sư nói, nhìn thấu là trí huệ, buông bỏ là thiền định. Định huệ đẳng học, quý vị mới có thể nhập được cảnh giới. Quý vị tâm không định thì làm sao được?

Tâm định thì phải buông bỏ, cái thô nhất, phải buông bỏ tự tư tự lợi, phải buông bỏ danh văn lợi dưỡng, phải buông bỏ ngũ dục lục trần, phải buông bỏ tham sân si mạn, những cái này tất cả đều buông bỏ, quý vị đắc thiền định bước đầu. Thiền định này không sâu, nhưng có tác dụng. Những thứ này tất cả đều buông bỏ, nói một cách khác, sự lành mạnh của thân tâm chúng ta không thành vấn đề. Lớn tuổi rồi, tế bào thân thể chúng ta lão hóa rồi, nó sẽ khôi phục như hồi trẻ, có năng lực này. Trong tế bào của chúng ta có mang bệnh tật, tự nhiên nó sẽ khôi phục khỏe mạnh, bệnh tật không còn nữa, có năng lực này. Trong cái này nói về trị liệu, niệm lực trị liệu, không cần dựa vào thuốc men bên ngoài, hoàn toàn dùng ý niệm của chính mình. Thuốc men gì, đồ bổ gì cũng không cần, dùng sức mạnh nội tại trong nội tâm chúng ta, khôi phục sức khỏe của chúng ta. Cái đầu tiên bắt tay vào là đối phó chính mình, sau đó quý vị mới tin theo.

Nó có năng lực thay đổi môi trường cư trú của chúng ta. Cái này cổ nhân Trung Quốc chúng ta có nói một câu, là "Phước nhân cư phước địa, phước địa phước nhân cư". Phong thủy tức là môi trường chúng ta cư trú, ý niệm của chúng ta có thể thay đổi nó. Bây giờ trái đất tai nạn rất nhiều, ý niệm chúng ta có thể tu bổ trái đất này không, khiến những tai nạn này đều không xảy ra nữa? Có thể, thật vậy, chỉ cần chúng ta có ý niệm tốt, ý niệm không tốt sẽ xuất hiện những tình trạng này. Bây giờ ý niệm của cư dân trên trái đất không tốt, ý niệm của họ là gì? Trong tâm nghĩ điều gì? Toàn là tham sân si mạn nghi. Đây là điều Phật nói trong kinh, tâm tham chiêu cảm nạn nước, đây là tai nạn trên trái đất, tai nạn hồng thủy, sông suối ngập lụt, đây là tâm tham chiêu cảm tới. Tâm sân chiêu cảm nạn lửa, núi lửa bùng phát, nhiệt độ trái đất tăng cao, đây đều thuộc về lửa, sân hận, nổi nóng chiêu cảm tới. Ngu si chiêu cảm nạn gió, ngạo mạn chiêu cảm động đất, nghi ngờ, nghi ngờ là đáng sợ nhất, tín tâm hoàn toàn không còn nữa, đối với thân thể chính chúng ta mà nói, hệ thống miễn dịch không còn tác dụng, quý vị rất dễ cảm nhiễm bệnh tật, quý vị không có sức đề kháng, đây là đối với bản thân; đối với môi trường bên ngoài, sẽ chiêu cảm núi non sạt lở, núi lở, đất đai lún xuống, tất cả những vật chất bên ngoài này đều tan rã, không kiên cố nữa. Bây giờ những hiện tượng này đều thấy hết rồi, lời Phật nói trong kinh đều thành hiện thực. Núi non sạt lở thời xưa cũng có, nhưng quá ít quá ít, hiếm hoi lắm mới có một lần,

bây giờ hiện tượng này rất phổ biến. Trong kinh Phật có nói, tâm thái không bình thường, tham sân si mạn nghi, chúng sanh chúng ta ngày nay sống trên trái đất là có tâm này.

Lão tổ tiên chúng ta từ xưa tới nay dạy cho chúng ta hoàn toàn trái ngược với những điều này. Bộ "Lễ Ký" của Trung Quốc, bao nhiêu đại học vấn gia này đã khảo chứng, bộ sách này ít nhất đã thành sách vào thời đại Tiên Tần. Tiên Tần là chiến quốc, hồi đó Phật pháp còn chưa tới Trung Quốc, lão tổ tiên chúng ta đã có trí huệ rồi, dạy dỗ chúng ta luân lý, đạo đức, nhân quả, chúng ta tiếp nhận những giáo dục này, cho nên tâm thái đều rất tốt, tâm thái đoan chánh. Ngũ thường là quan niệm đạo đức căn bản của chúng ta, nhân nghĩa lễ trí tín. Quý vị coi chúng ta ứng đối với tham sân si mạn nghi, nhân là thương người, nhân giả từ mình suy ra người, điều mình không muốn không làm cho người, tình thương, thương chính mình, thương tất cả chúng sanh. Nghĩa là làm theo lý, có đạo lý, khởi tâm động niệm, ngôn ngữ tạo tác phải hợp tình hợp lý hợp pháp, đây là nghĩa. Giữa người và người, giữa người và thiên địa vạn vật phải giữ lễ. Lễ là gì? Cung kính, khiêm hạ. Đối nhân xử thế tiếp vật không thể dùng tình cảm, phải dùng lý trí, tình cảm rất dễ xảy ra chuyện. Có lễ, có trí huệ, sau cùng là giữ uy tín, tín thì không nghi ngờ, lời con người nói thì phải tín, tin chính mình, tin tất cả chúng sanh. Cổ nhân Trung Quốc chưa từng nghi ngờ người nào là người xấu, không có ý niệm này, luôn cho rằng ai ai cũng là người tốt.

Chúng ta đọc trong sách cổ, Khổng Tử đã nói rằng, nhân tánh bổn thiện. Câu đầu tiên trong "Tam tự kinh", "Nhân chi sơ, tánh bổn thiện". Khác với quan niệm của người ngoại quốc, người ngoại quốc nghi ngờ mỗi một người đều không phải người tốt, quý vị phải lấy chứng cứ ra chứng minh quý vị là người tốt, Trung Quốc không có thói quen này. Chúng ta đi ra nước ngoài, vừa ra nước ngoài đều hết sức kinh ngạc, sao lại có tình hình này? Nghi ngờ người khác đều là người xấu. Người người là người tốt, việc việc là việc tốt, đây là lời lão tổ tiên Trung Quốc chúng ta thường nói, bây giờ không còn nữa. Chúng ta phải tìm lại cho được những thứ của lão tổ tiên, chúng ta mới cứu được. Tiến sĩ Toynbee nước Anh vào những năm 70 đã tiên đoán "Giải quyết những vấn đề xã hội của thế kỉ 21, chỉ có học thuyết Khổng Mạnh và Phật pháp Đại thừa Trung Quốc". Học thuyết Khổng Mạnh là của Trung Quốc, Phật pháp Đại thừa cũng là của Trung Quốc, hai thứ này có thể cứu thế giới. Vậy học thuyết Khổng Mạnh, nói về điều gì? Giảng về điều gì? Rất nhiều người học học thuyết Khổng Mạnh, học thuyết Khổng Mạnh nói về gì? Bạn bè ngoại quốc của tôi có rất nhiều, chuyên gia học

giả không ít, tôi thường đưa ra để thỉnh giáo họ. Thật sự những người có thể nói rõ ràng được, nói minh bạch được thì không nhiều, nhưng nước ngoài quả thật có một số người đang nghiên cứu. Nhưng hình như họ hiểu câu nói này của tiến sĩ Toynbee không đúng lắm, Toynbee nói không sai. Chúng ta nhắc tới Khổng Mạnh, trong đầu lập tức sẽ nghĩ tới Tứ thư Ngũ kinh, "Thập tam kinh". Những thứ này có thể cứu xã hội bây giờ sao? Sâu quá, cao quá. Nhắc tới Đại thừa, nhất định nghĩ tới "Hoa Nghiêm", "Lăng Nghiêm", "Pháp Hoa", nghĩ tới những thứ này. Đều cao quá, là những thứ tốt, cứu không nổi hiện tiền.

Lời của Toynbee nói không sai, chúng ta phải tìm được cái gốc của Khổng Mạnh nằm ở đâu? Cái gốc của Đại thừa nằm ở đâu? Chúng ta học Phật, học lại từ đầu. Cái gốc của Khổng Mạnh ở "Đệ tử quy", không có ai biết, cái gốc của Đạo gia ở "Cảm ứng thiên", cái gốc của Đại thừa ở "Thập thiện nghiệp đạo", cái này không có ai biết. Ba loại này là giáo dục phổ thế, nếu như phổ biến ra, cho người người trên cả thế giới học tập, một năm thiên hạ sẽ thái bình. Lời tôi nói là lời thật, không phải giả. Chúng tôi trước đây đã làm thí nghiệm ở Thang Trì, dùng một trấn nhỏ để làm thí nghiệm, chúng tôi ở đó chỉ làm ba năm, hiệu quả lớn lao, hết sức tốt. Lương tâm người trong trấn nhỏ đều được thức tỉnh, đều hồi quy ngũ luân, ngũ thường, tứ duy, bát đức. Không phải 100% người quay đầu, ít nhất cũng 30, 40%, rất hiếm có. Thí nghiệm này khiến chúng ta cảm nhận sâu sắc lời người xưa nói không sai chút nào, nhân tánh bổn thiện, thật sự không phải giả. Hơn nữa con người rất là dễ dạy, không có người dạy thì không được. Chúng tôi triển khai dạy học, chưa tới bốn tháng, hiệu quả lớn lao, nhân dân rất là dễ dạy, chúng tôi cảm thấy hết sức kinh ngạc. Vốn dĩ chúng tôi làm thí nghiệm, cứ tưởng có thể phải cần thời gian hai ba năm mới có hiệu quả, không ngờ chưa tới bốn tháng, chỉ do không có ai dạy!

Chúng ta ngày ngày đang mong đợi, mong đợi điều gì? Mong đợi có một quốc gia tới làm thí nghiệm, thí nghiệm này là hành vi của chính phủ, một quốc gia có thể dùng một khu vực nhỏ để làm một điểm thí nghiệm, làm ra thành tích cho mọi người coi, hy vọng mọi người nhìn thấy thì trong tâm vững vàng. Thang Trì chúng tôi thí nghiệm này mặc dù thời gian không dài, có tác dụng rất lớn, tác dụng này đối với toàn thế giới. Chúng tôi ở Liên hiệp quốc đã làm bài báo cáo tám tiếng đồng hồ, ba ngày triển lãm, cảm động đại sứ các nước ở Liên hiệp quốc, 192 đại sứ các quốc gia, đều nhiệt liệt hy vọng tới Thang Trì khảo sát, tham quan. Như tôi biết, có khoảng gần 30 người, họ dùng thân phận tự cá nhân mình tham quan du lịch để tới Thang Trì, nhìn thấy rồi, nhìn thấy liền thật sự tin. Lời nói của

Toynbee không sai chút nào, tức là văn hóa truyền thống Trung Quốc có thể cứu vãn thế giới. Đạo lý trong đó hết sức gần gũi với "niệm lực" đã nói ở đây, tư tưởng quả thật có thể khống chế hiện tượng vật chất, hơn nữa không bị hạn chế bởi thời gian, không gian, sức mạnh quá lớn!

Ở đây ông cũng nêu ra thiền định, thiền định là một loại thủ đoạn, tức là tập trung tư tưởng của quý vị. Phật nói trong kinh điển, trong kinh Đại Tiểu thừa đều có nói "giữ tâm một chỗ, không gì không thành tựu". Tức là chúng ta tập trung tư tưởng, nghĩ một cái, đừng suy nghĩ lung tung, suy nghĩ lung tung tiêu hao năng lượng quá lớn. Nếu như một người tư tưởng chỉ nghĩ tới một việc, tất cả những việc khác đều không nghĩ tới, quý vị một ngày ăn một bữa cơm chắc chắn đủ rồi. Thậm chí khi luyện được tưởng niệm này tập trung vào một chỗ nhất định, khi không tán loạn chút nào, giống như A la hán, bảy ngày ăn một bữa cơm. Định công của Bích Chi Phật càng sâu, đây là trong kinh điển có nói, Bích Chi Phật nửa tháng ra ngoài trì bát một lần, cũng có nghĩa là ngài nửa tháng ăn cơm một lần. Tại sao? Năng lượng của ngài có thể giữ gìn được, ngài không bị tiêu tán. Phàm phu tại sao phải ăn nhiều đồ như vậy? Ăn uống là bổ sung năng lượng. Năng lượng tiêu hao ở đâu? Suy nghĩ lung tung. Ý niệm của quý vị quá phức tạp, quý vị phải bổ sung nhiều thứ như vậy, không bổ sung thân thể quý vị sẽ hoại mất. Tâm địa càng thanh tịnh thì nhu cầu ăn uống càng ít, đạo lý này phải hiểu. Những thứ cần tới càng ít, năng lượng đó đầy đủ, nó không lãng phí. Hơn nữa có thể làm việc lớn, thứ nhất giúp thân tâm quý vị khỏe mạnh, thứ hai có thể giúp môi trường vật chất, những tai nạn này đều có thể hóa giải.

Bên dưới nói "Một ý niệm đơn giản hầu như có sức mạnh thay đổi thế giới của chúng ta". Câu nói này là sự thật, ý niệm tức là ý nghĩ, tức là niệm, thức trong kinh Phật đã nói. Bồ tát Di Lặc nói, niệm thức cực vi tế, không thể chấp trì. Nó thật sự có, bởi vì trong kinh Phật nói với chúng ta, thập pháp giới y chánh trang nghiêm từ đâu mà tới? Do ý niệm biến hiện mà ra, đây là lời Bồ tát Di Lặc nói. Niệm niệm thành hình, hình tức là hiện tượng vật chất, trong niệm niệm biến hiện ra hiện tượng vật chất, hình đều có thức, trong mỗi một hiện tượng vật chất đều có thọ tưởng hành thức, hiện tượng tinh thần, cho nên tinh thần và vật chất, cũng tức là bây giờ nói, vật lý và tâm lý, là một không phải hai. Quý vị phân chia nó ra là sai lầm, hai cái đó chắc chắn không phân chia, tâm vật là nhất thể, tức là hoàn thành trong một niệm. Một niệm này, phải ghi nhớ, là một phần 1.600 ngàn tỷ giây, một niệm này, hoàn thành trong một niệm. Năng lượng mà khoa học bây giờ nói, biến hiện ra tin tức, tin tức biến hiện ra vật chất. Trong kinh Phật biết

rằng, nghiệp tướng của A-lại-da biến thành chuyển tướng, chuyển tướng biến thành cảnh giới tướng, chuyển tướng là tinh thần, cảnh giới tướng là vật chất, có thể thay đổi thế giới? Tại sao? Thế giới do nó biến hiện ra, cả vũ trụ do niệm lực biến hiện ra. Cho nên khi chúng ta nếu như học được cảnh giới như Phật, thật sự có thể thay đổi thế giới, không phải giả. "Dùng tâm khống vật, ý niệm có thể ảnh hưởng hiện thực vật lý". Ý niệm này chính là tâm tưởng, tâm tưởng có thể ảnh hưởng hiện thực vật lý. Cho nên "Ý niệm có thể ảnh hưởng bất kỳ vật nào, có năng lực kinh người thay đổi thế giới". Trong kinh Phật nói với chúng ta, "Tất cả pháp từ tâm tưởng sanh". Vũ trụ do tâm hiện thức biến mà tồn tại, trong "Kinh Hoa Nghiêm" nói hết sức rõ ràng. "Hoa Tạng thế giới phẩm", "Thế giới thành tựu phẩm" chuyên nói rõ thế giới này đến như thế nào, vạn vật đến từ đâu, sanh mạng đến từ đâu, tôi đến từ đâu, đều nói rất rõ ràng. Cho nên Phật pháp nói vũ trụ là do niệm lực thành tựu, không liên quan với Phật Bồ tát, có liên quan tới niệm lực của cá nhân mỗi chúng ta.

Câu phía sau "Vật chất không phải trạng thái rắn ổn định, thậm chí không phải bất kỳ vật gì". Vật chất quả thật không phải là cố định, nó không ổn định, nó đang biến hóa trong từng sát na, sự biến hóa này, phải ghi nhớ, một giây có 1.600 ngàn tỷ hiện tượng chấn động. Có thể điều khiển được nó chính là ý niệm, ý niệm thiện điều khiển, nó sẽ biến thành thế giới Cực Lạc, ý niệm bất thiện khống chế nó, có thể khiến thế giới này hư hoại, thế giới này hủy diệt, liên quan tới ý niệm. Nói tới chỗ này, chúng ta liền nghĩ tới giáo dục quan trọng! Giáo dục không có gì khác, dạy người giữ gìn một ý niệm tốt, tương ứng với tánh đức, tánh đức là nhân từ. Quý vị coi điển tích của mỗi một tôn giáo, chúng tôi tiếp xúc rất nhiều, đọc rất nhiều, mọi người đều đặt tình thương ở trung tâm, nhà Phật nói từ bi, Hồi giáo nói nhân từ, Thiên chúa giáo, Kitô giáo nói thần yêu thế nhân, thượng đế yêu thế nhân. Tiến sĩ Giang Bổn Thắng Nhật Bản làm thí nghiệm nước, phát hiện nước, nước là khoáng vật, nó biết nhìn, nó biết nghe, nó hiểu ý nghĩ của con người, ông làm thí nghiệm này đã mười mấy năm. Và phản ứng của nó, phản ứng đẹp nhất, gọi là kết tinh, kết tinh đẹp nhất chính là "yêu" và "cảm ơn". Tôi đi tham quan phòng thí nghiệm của ông, nghe ông báo cáo, ông nói với tôi, ông nói hình như "yêu" và "cảm ơn" hầu như là trọng tâm của vũ trụ. Tôi làm chứng minh cho ông, tôi nói không sai chút nào, đây là đức thứ nhất trong tánh đức.

Giáo dục của Trung Quốc chúng ta, tôi tin là chắc chắn vượt qua một vạn năm, dân tộc này của chúng ta. Bà la môn giáo của Ấn Độ, tôi cũng có qua lại với họ, họ nói với tôi, lịch sử của họ ít nhất một vạn ba ngàn năm. Tôi nói văn hóa

Trung Quốc sẽ không xếp phía sau họ, tôi tin là hơn một vạn năm, lúc đó không có chữ viết, không có chữ viết không thể nói không có văn hóa. Trung Quốc có chữ viết là do Hoàng đế phát minh, tới bây giờ đã 4.500 năm. Trước khi có chữ viết thì có truyền thuyết, lão tổ tiên đời đời thế thế truyền lại, dạy cho chúng ta đạo lý làm người, tôi tin là lịch sử này sẽ rất lâu. Điều chủ yếu nhất trong giáo dục truyền thống Trung Quốc chính là tứ khoa, bốn khoa mục, sẽ không truyền sai. Ngũ luân, ngũ luân là quan hệ giữa người và người. Mở rộng ra, quan hệ giữa người và vũ trụ, quan hệ giữa người và thiên địa quỷ thần, mở rộng ra là vậy. Trọng tâm của ngũ luân tức là phụ tử hữu thân, thân ái, giáo dục Trung Quốc thân ái là khởi điểm. Mục đích đầu tiên của giáo dục là gì? Hy vọng sự thân ái này có thể giữ gìn một đời không bị biến chất, đây là mục đích đầu tiên của giáo dục. Sự thân ái của cha con là thiên tánh, không có ai dạy. Quý vị coi cha mẹ đối với em bé, rất rõ ràng, chúng ta có thể nhìn thấy được, ba bốn tháng, em bé này, tình thương của cha mẹ đối với em, mặc dù em không biết nói, quý vị coi nét mặt của em, tình thương đối với cha mẹ em, đó là thiên tánh. Làm sao giữ gìn nó mãi mãi? Đây là nhờ giáo dục.

Mục tiêu thứ hai của giáo dục là đem tình thương này phát huy rộng rãi, làm sao đem sự thân tình, thân ái của cha con phát huy ra, thương gia tộc quý vị, anh chị em quý vị, chú bác quý vị, thương gia tộc quý vị, mở rộng ra, thương hàng xóm láng giềng quý vị, sau cùng mở rộng ra, thương xã hội, thương dân tộc, thương quốc gia, sau cùng, phàm là người, đều phải thương. Giáo dục tình thương, ở Trung Quốc đã thực hành ngàn vạn năm, chúng ta đánh mất giáo dục cổ xưa này mới chưa được 200 năm, sau khi đánh mất xã hội biến thành bộ dạng này. Thật sự đánh mất là vào thời Dân quốc, cuối triều Thanh khoảng 100 năm nay, lơ là mất, không coi trọng nữa. Dân quốc thật sự đánh mất rồi, không còn ai nói nữa. Con người không thể không có giáo dục, không có giáo dục thì không thể được. Và cả thế giới người hiểu giáo dục nhất là người Trung Quốc, lời này do Toynbee nói. Toynbee nói cổ nhân Trung Quốc, họ có trí huệ giáo dục, có phương pháp giáo dục, có kinh nghiệm giáo dục, có hiệu quả giáo dục.

"Lễ Ký - Học Ký", đây đều là trứ tác của Tiên Tần, Phật giáo chưa tới Trung Quốc, chưa bị ảnh hưởng của Phật giáo. Nhìn thấy điều cổ nhân Trung Quốc nói "Dựng nước an dân, dạy học làm đầu". Cho nên văn hóa quan trọng, chính quyền mất rồi không sợ, còn phục hưng được, văn hóa nếu như mất rồi là xong luôn. Trên thế giới tứ đại văn minh cổ quốc, chỉ còn lại Trung Quốc. Tại sao nó tồn tại? Bởi vì nó còn văn hóa. Ngày nay bản thân chúng ta đều đánh mất đạo đức luân

lý, vậy là xong luôn. Bốn khoa mục này của cổ nhân Trung Quốc tức là luân lý, ngũ luân, ngũ thường, tứ duy, bát đức, những thứ này truyền sai được sao? Trong ngũ luân chỉ có 20 chữ, phụ tử hữu thân, phu phụ hữu biệt, quân thần hữu nghĩa, trưởng ấu hữu tự, bằng hữu hữu tín, truyền mười vạn năm cũng không truyền sai, không cần chữ viết. Ngũ thường thì có năm chữ, nhân nghĩa lễ trí tín, nó truyền sai được sao? Tứ duy là bốn chữ, lễ nghĩa liêm sỉ, bát đức là tám chữ, hiếu để trung tín nhân ái hòa bình, tôi tin là truyền mười vạn năm cũng không truyền sai. Trung Quốc ngàn vạn năm dùng cái này lập quốc, đối với con người mà nói, dùng cái này lập thân, thì giống con người. Văn hóa là linh hồn của dân tộc, giáo dục là sức sống của văn hóa, giáo dục không còn nữa, văn hóa cũng xong luôn. Cho nên tôi đề xuất, an thân lập mệnh, dạy học làm đầu; lập nghiệp tề gia, dạy học làm đầu; dựng nước an dân, dạy học làm đầu; lễ nghĩa chi bang, cũng là dạy học làm đầu; ổn định hòa hợp, dạy học làm đầu; quốc thái dân an, dạy học làm đầu; thái bình thịnh thế, dạy học làm đầu; trị an trường cửu, dạy học làm đầu; ngay cả báo độ của chư Phật, thế giới Cực lạc, cũng là dạy học làm đầu. Quý vị thấy chúng ta đọc "Kinh Vô Lượng Thọ", A Di Đà Phật ở thế giới Cực lạc ngày ngày dạy học, không sót tiết học nào, tất thảy là thành tựu công đức dạy học.

Người xưa có hai câu nói "Gia không tề, xã hội loạn; con không dạy, nhân tâm hư". Bây giờ chúng ta đều thấy rồi, quý vị nói giáo dục quan trọng biết mấy. Giáo dục bây giờ không còn nữa, giáo dục bây giờ là gì? Là giáo dục về công tác kỹ thuật, giáo dục về làm người không còn nữa. Mười câu tôi giảng lúc nãy không còn nữa, mười câu này tất thảy đều xây dựng trên cơ sở ngũ luân, ngũ thường, tứ duy, bát đức, quan trọng biết mấy! Đây là tánh đức, giáo dục nhân tính, nhân tài giống con người. Thế giới con người cư trú là thiên đường, thái bình thịnh thế là nơi con người sống, nhân gian. Trái nghịch với đạo nghĩa, thế giới sẽ loạn, xã hội sẽ động loạn, thiên tai nhân họa đều xuất hiện, bây giờ loạn tướng này có thể nói người trên toàn thế giới đều đang lo lắng, đều đang âu lo, khôi phục thế nào đây? Lần này giáo hoàng La Mã mời tôi, vốn dĩ tôi không muốn đi, sau cùng nghĩ lại thôi thì đi, bởi vì nghe nói ông mời rất nhiều lãnh tụ tôn giáo. Mục đích tôi đi là gì? Mục đích là hy vọng giới tôn giáo có thể đem những giáo dục đạo đức luân lý này phục hưng trở lại. Trong thành La Mã có hơn 400 giáo đường, lần này tôi hỏi họ La Mã có bao nhiêu giáo đường? Hơn 400 giáo đường. Tôi nói với giám mục Đào Nhiên, tôi nói hơn 400 giáo đường này là hơn 400 trường học, nếu như trong mỗi giáo đường hàng ngày đều giảng luân lý, đạo đức, giáo dục nhân quả, trong tôn giáo này đều có, La Mã sẽ là thiên đường trên trái đất, trái đất sẽ được

cứu, tại sao không dạy? Chỉ cầu nguyện không được, cầu nguyện người ta nói quý vị là mê tín. Cầu nguyện có hiệu quả không? Hình như có hiệu quả, tai nạn, hễ cầu nguyện, tai nạn sẽ được hóa giải. Thật ra tai nạn không có hóa giải, tai nạn chỉ tạm ngừng, bởi vì quý vị cầu nguyện, đẩy lui, tâm quý vị chưa thay đổi lại. Thật sự thay đổi lại tâm, quay đầu rồi, tai nạn mới thật sự có thể hóa giải, dùng tâm khống vật, chúng ta tin tưởng.

Toynbee là người Anh, tại sao ông không nói tôn giáo khác, ông nói học thuyết Khổng Mạnh và Phật pháp Đại thừa? Người này ở trong ngành, ông biết Phật pháp Đại thừa là giáo dục. Giáo dục cái gì? Như tiên sinh Phương Đông Mỹ đã nói, khoa học cao cấp, triết học cao cấp. Có thể tiếp thu khoa học và triết học Đại thừa, vấn đề xã hội của chúng ta sẽ được giải quyết. Phật pháp Đại thừa đứng chân trên cơ sở thập thiện nghiệp đạo, không sát sanh, không trộm cắp, không tà dâm, không vọng ngữ, không lưỡng thiệt, không ỷ ngữ, không ác khẩu, không tham, không sân, không si, thế giới này có tốt không? Người trên thế giới bây giờ hoàn toàn trái nghịch với bốn khoa mục này của Trung Quốc, cũng trái nghịch với những điều Đại thừa dạy, cho nên vấn đề mới xuất hiện, xã hội động loạn, tai nạn trái đất xảy ra.

Khu vực này, những thứ thú vị của nó có rất nhiều, tôi tốn thời gian hai ba tháng để kể ra. Nó nói "Thế giới của chúng ta giống như một mạng lưới tin tức lượng tử khổng lồ". Trong "Kinh Hoa Nghiêm" đã nói, đây là điều ba ngàn năm trước đã nói. "Vọng tận hoàn nguyên quán" của đại sư Hiền Thủ là tu phương pháp của "Kinh Hoa Nghiêm", hết sức ý nghĩa. Trong đó có sáu đoạn, ba đoạn phía trước là nói về cả vũ trụ, nguyên khởi của vũ trụ, thứ hai là đoạn thứ tư, nói về đức hạnh, tứ đức con người tại thế phải tuân thủ, hai điều sau cùng, ngũ chỉ, lục quán, là phương pháp tu hành, cũng tức là nhìn thấu, buông bỏ, chỉ là buông bỏ, quán là nhìn thấy, hết sức ý nghĩa, cũng hết sức đơn giản. Phía trước giải thích cho chúng ta về vũ trụ, chân tướng vũ trụ, chân tướng vạn pháp, chân tướng sanh mạng, kể cả chân tướng của bản thân chúng ta. Đây là từ nhất thể, nhất thể là bổn thể trong triết học nói tới, vũ trụ vạn pháp không tách rời nó, A-lại-da cũng không tách rời nó. Từ nhất thể khởi nhị dụng, nhị dụng, một cái là vũ trụ xuất hiện, một cái là tôi xuất hiện, vũ trụ là y báo, tôi là chánh báo, đều là bản thân mỗi một người, bản thân mỗi chúng ta đều xuất hiện đồng thời với vũ trụ, không có trước sau, cái lý và sự này đều rất sâu.

Hai loại hiện tượng này đều thuộc về hiện tượng chấn động, tốc độ chấn động này khắp hết pháp giới, hễ động, cả vũ trụ đều nhận được tin tức. Cho nên

bất luận chúng ta hữu ý hay vô ý khởi tâm động niệm, quý vị nói người khác không biết, là giả. Người mê hoặc điên đảo không biết, người tâm địa thanh tịnh không ai không biết, tại sao? Họ tiếp nhận được rồi. Chúng ta cũng tiếp nhận được rồi, tiếp nhận rồi mà không có cảm giác, tâm ý lơ là, không có cảm giác. Người tâm thanh tịnh, người có định công, tâm thanh tịnh, tâm bình đẳng, họ nhận được, họ hết sức rõ ràng. Chúng ta khởi tâm động niệm họ rõ ràng, mỗi tế bào trên thân chúng ta, các vị phải biết, mỗi một giây chúng đều chấn động 1.600 ngàn tỷ lần, mỗi một lần, người có công phu nói, họ đều biết, rõ ràng, bát địa trở lên họ hết sức rõ ràng. Cho nên những Bồ tát này ứng cơ thuyết pháp, chúng sanh có cảm, họ liền có ứng. Chấn động này chính là cảm, họ tự nhiên sẽ có ứng, họ tới giúp đỡ chúng ta. Nhưng giúp đỡ là tương đối, chúng ta có một phần công đức, họ có thể giúp đỡ một phần, chúng ta có hai phần công đức, họ giúp đỡ hai phần, đây là bản năng tự tánh, chúng ta không có công đức, họ sẽ không giúp được, đạo lý này nhất định phải hiểu. Cho nên tu đức và tánh đức nhất định phải tương ứng, có tánh đức không có tu đức thì vẫn không được, tùy nghiệp lưu chuyển, tùy theo ý niệm bất thiện của quý vị mà lưu chuyển, lưu chuyển tới đâu? Lưu chuyển tới tam đồ lục đạo, họ chạy tới đó rồi.

Khắp hết pháp giới, có tác dụng không? Có tác dụng, xuất sanh vô tận, nó sẽ sản sanh biến hóa vô lượng vô biên. Sự biến hóa này có thể không ở trái đất này của chúng ta, ở tinh cầu khác, tinh cầu vô lượng vô biên, ý niệm của chúng ta sẽ ở những nơi tương ứng mà biến hóa. Cho nên mỗi một khởi tâm động niệm bản thân chúng ta đều phải có trách nhiệm, đừng tưởng ý niệm này không sao, sai rồi. Những nhà lượng tử lực học này biết, cho nên họ cũng nêu ra, chúng ta khởi tâm động niệm, ngôn ngữ tạo tác đều phải có trách nhiệm. Quả thực là một mạng tin tức, mạng lưới này không có biên giới, có tác dụng lớn như vậy. Nước Mĩ, bây giờ vẫn còn khoa học gia này, chắc tuổi tác cũng không lớn lắm, tiến sĩ Braden, ông có một quyển sách, cũng là dạo này có đồng tu tặng cho tôi, tên "Mạng lưới vô lượng", rất là thú vị. Tôi vẫn chưa đọc xong, đại khái đã đọc một phần tư, sau khi đọc xong tôi lại trích dẫn nó ra. Ngày càng gần gũi với điều Phật pháp giảng, chứng tỏ điều gì? Chứng tỏ cả vũ trụ và bản thân chúng ta là nhất thể. Đúng thật vậy, không giả chút nào. Cho nên tình thương là đức đầu tiên trong tánh đức, làm gì có người nào giác ngộ mà không thương người? Không có đạo lý này. Thương người là gì? Người là chính mình, ta người không hai, sao lại hại người? Làm gì có đạo lý này! Đức thứ nhất. Sự từ bi của nhà Phật, sự nhân từ trong "Kinh Cô-ran" nói, tình thương trong "Tân Cựu Ước" nói, mỗi một tôn giáo đều nêu ra chữ

này. Cho nên nhân từ bác ái bao gồm kinh điển tất cả tôn giáo, đều không tách rời bốn chữ này. Cho nên tôn giáo có thể đoàn kết, tôn giáo là một nhà, tôn giáo phải nên học hỏi lẫn nhau.

Trước đây từng cái độc lập là do trái đất rất lớn, phương tiện giao thông chưa phát triển, tin tức chưa phát triển, chúng đều không chịu qua lại với nhau. Bây giờ không như vậy nữa, khoa học kỹ thuật phát triển, vòng quanh trái đất một tuần một ngày cũng có thể làm được. Tin tức phát triển, từng chút một thông qua internet, thông qua báo cáo của vệ tinh, chúng ta đều biết hết. Cho nên ngày nay không đi học tập tất cả tôn giáo, kinh này của quý vị sẽ giảng không thông. Tại sao? Tất cả tôn giáo đều không tách rời ý niệm, niệm lực này, đều không tách rời. Niệm lực là căn nguyên sản sanh vũ trụ, điều này Phật pháp nói hết sức rõ ràng. Ý niệm là chính mình, không phải người khác, cho nên khắp pháp giới hư không và chính mình có quan hệ gì? Mỗi sanh mạng cùng một thể. Chư Phật Bồ tát biết, làm gì có chuyện không quan tâm chúng sanh! Đặc biệt chúng sanh có khổ nạn, khổ nạn từ đâu mà tới? Không được dạy tốt, đều từ đây mà tới. Nếu như đều dạy tốt rồi, tai nạn gì cũng không còn nữa, đạo lý này nhất định phải biết.

Trong đó còn có một đoạn, chúng ta làm kết luận sau cùng, "Quần thể niệm lực", đây chính là cùng mọi người ở đây, chúng ta ngày nay nói về tu hành, cộng tu, Niệm Phật Đường mọi người cùng niệm Phật. "Nói không chừng có thể nghịch chuyển trào lưu, đem đến sự tu bổ và đổi mới cho tinh cầu này. Muốn thay đổi thế giới, chúng ta chỉ cần đồng tâm hợp lực sẽ có thể làm được". Đây chính là tại sao sự cầu nguyện quy mô lớn có thể sanh ra hiệu ứng. Thật sự có tai nạn trên trái đất này, có! Lời tiên tri của Nostradamus nước Pháp, tai nạn này vào lúc nào? Năm 1999, năm 2000, vẫn là tai nạn này, tai nạn bây giờ vẫn là tai nạn này. Tại sao lúc đó vẫn chưa xảy ra? Bởi vì lời tiên tri này người trên cả thế giới đều biết, năm đó tín đồ tôn giáo toàn thế giới đều vì việc này mà cầu nguyện, cho nên bình an vô sự trôi qua. Không phải hết chuyện rồi, đẩy chậm lại. Bây giờ quý vị lại không tin, ý niệm này ngày càng xấu, tai nạn này sẽ hiện tiền. Chúng ta lại cầu nguyện, lại có thể đẩy lui một hai năm. Không giải quyết từ căn bản, giải quyết từ căn bản chính là dạy học, tức là đem đạo lý trong kinh điển giảng rõ ràng, giảng minh bạch, giúp mọi người dùng trí huệ để tin vào việc này, không phải mê tín, mới có thể giải quyết vấn đề. Đối với cá nhân, tôi thường nói, thân tâm mạnh khỏe, pháp hỉ sung mãn, đây là lợi ích cá nhân đạt được! Gia đình hạnh phúc, sự nghiệp thành công, xã hội hòa hợp, thiên hạ thái bình, không dạy sao được? Hy vọng đồng tu chúng ta ngày ngày nghe kinh, ngày ngày học tập, hiểu rõ rồi, làm

tấm gương tốt trong xã hội, thân hành ngôn giáo, chúng ta có trách nhiệm này! Phổ biến văn hóa truyền thống, phổ biến giáo dục Phật Đà.

Hôm nay hết giờ rồi, chúng ta học tới đây.